

Bản án số: 10/2024/HS -ST
Ngày: 12-3-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Văn An

Bà Hoàng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thề Dục, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Bàn Văn Nh (tên gọi khác: không có), sinh ngày 09/11/1964, tại Nguyễn Bình, Cao Bằng

Nơi ĐKKHKTT và chỗ ở: Xóm Phia Bó, xã Thề Dục, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Hý Q (Đã chết) và bà Triệu Thị K, sinh năm 1944; Anh chị em ruột: có 11 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Triệu Thị L (đã chết); Con: có 01 con sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 17/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 11/03/2021, bị cáo chấp hành xong án phạt tù (chưa thi hành án phí).)

Nhân thân: Tháng 9/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 năm tù về tội “Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”.

Bị tạm giam từ ngày 12/01/2024 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt

Bị hại: Bàn Văn Th, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Xóm Phia Bó, xã Thề Dục, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng: Bàn Văn T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xóm Phia Bó, xã Thề Dục, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2023, ông Bàn Văn Th (sinh năm 1967, trú tại xóm Phia Bó, xã Thở Dục, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) trình báo Công an thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình về việc bị mất trộm chiếc máy cưa xích tại lán ở xóm Thôm Phiêng, thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình vào tháng 11 năm 2023. Qua xác minh xác định được đối tượng trộm cắp là Bàn Văn Nh, (sinh năm 1964, trú tại Phia Bó, Thở Dục, Nguyên Bình, Cao Bằng) và tạm giữ của Nh một máy cưa xích (máy xăng) màu vàng cam, nhãn hiệu Husqvarna 353. Ngày 30/11/2023 Công an thị trấn Tĩnh Túc chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra yêu cầu định giá tài sản số 71 ngày 04/12/2023. Tại kết luận số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nguyên Bình kết luận: Một máy cưa xích (máy xăng), nhãn hiệu Husqvarna 353, màu vàng cam, máy cưa cũ đã qua sử dụng thời điểm định giá tháng 11 năm 2023 có giá trị là 4.250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Bàn Văn Nh khai nhận: Vào ngày 19/11/2023, Bàn Văn Nh đến lán của Bàn Văn Th tại xóm Thôm Phiêng, thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình, Cao Bằng. Khi gần đến lán của Th, Nh thấy Th điều khiển xe mô tô ra khỏi lán hướng đi Nghĩa trang liệt sĩ thị trấn Tĩnh Túc nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Th. Nh đã mở cửa bếp đi vào trong lán lấy trộm một máy cưa xích (máy xăng) màu vàng cam, nhãn hiệu Husqvarna 353 để ở cạnh giường ngủ phía dưới chân giường. Sau đó, mang máy cưa đến khe suối cất giấu vào trong bụi rậm cách lán của Th khoảng hơn 500 mét rồi Nh đi về. Đến buổi chiều ngày 20/11/2023, Nh đến đem chiếc máy cưa đã trộm được đem đến chuồng trâu của Bàn Văn Tích, (sinh năm 1979 tại xóm Phia Bó, xã Thở Dục, Nguyên Bình, Cao Bằng để cất giấu). Mục đích Nh trộm máy cưa là để sử dụng. Đến ngày 29/11/2023, Nh bị Công an thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình phát hiện và tạm giữ chiếc máy cưa trên.

Quá trình điều tra, Bàn Văn Nh thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại Bàn Văn Th và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án .

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình theo đúng quy định (Có biên bản kèm theo)

Hành vi của Bàn Văn Nh đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNB ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bàn Văn Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Bàn Văn Nh thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Bàn Văn Th trình bày: việc ông bị Bàn Văn Nh trộm 01 chiếc cưa máy đúng như nội dung vụ án đã nêu trên. Tại phiên tòa, ông Th không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì **và có yêu cầu HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bàn Văn Nh về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bàn Văn Nh từ 12 đến 18 tháng tù.
- Về hình phạt bổ sung: Không
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị hại Bàn Văn Th 01 một máy cưa xích (máy xăng) đã qua sử dụng, nhãn hiệu Husqvarna 353, màu vàng cam.
- Về án phí: Bị cáo trực trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Nông Thị Thu Trang trình bày luận cứ bảo vệ cho bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố xét xử theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng. Bị cáo trình độ văn hoá thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị HĐXX cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp Nh mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo Bàn Văn Nh không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp Nh mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bàn Văn Nh không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Bàn Văn Nh phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 19/11/2023, Bàn Văn Nh đã thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc máy cưa xích (máy xăng) màu vàng cam, nhãn hiệu Husqvarna 353 có giá trị: 4.250.000 đồng của Bàn Văn Th thuộc Xóm Thôm Phiêng, thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng với mục đích để phục vụ sử dụng hàng ngày. Kết luận định giá chiếc máy cưa là 4.250.000 đồng. Hành vi của Bàn Văn Nh đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Bàn Văn Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bàn Văn Nh phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Bàn Văn Nh có nhân thân xấu

+ Ngày 17/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 11/03/2021, bị can chấp hành xong án phạt tù (chưa thi hành án phí).

+ Tháng 9/1994, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 năm tù về tội “Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”.

- Về tình tiết tăng nặng: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Bàn Văn Nh từng bị kết án về Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, nhưng bản thân không chịu tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm bản thân sử dụng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Bàn Văn Nh không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị hại Bàn Văn Th 01 một máy cưa xích (máy xăng) đã qua sử dụng, nhãn hiệu Husqvarna 353, màu vàng cam.

[6] Về án phí: Bị cáo Bàn Văn Nh được miễn án phí án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Bàn Văn Nh **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 12/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị hại Bàn Văn Th 01 một máy cưa xích (máy xăng) đã qua sử dụng, nhãn hiệu Husqvarna 353, màu vàng cam.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 12 ngày 07/02/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bàn Văn Nh được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết

Diêu Văn An

Nông Thanh Chuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên

